

Châu Thành, ngày 27 tháng 5 năm 2019

Số: 223/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 272/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1977

HKTT: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Phan Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Phan Văn T được thuận tình ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

b) Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về nợ chung: Hai bên khai không có.

d) Về con chung: Sau khi ly hôn, bà N được quyền nuôi con chung là Phan Hoàng Anh D sinh ngày 05/8/2014. Ghi nhận việc bà N yêu cầu ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

d) Về án phí HNST: Bà N nộp 150.000(*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

Số tiền án phí nêu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0003136 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Bà N được hoàn lại 150.000(*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Phượng